TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2024/HS-ST
Ngày 19-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Minh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến, với điểm cầu trung T tại Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam – Công an thành phố Hải Phòng đối với vụ án hình sự thụ lý số 92/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Minh T, sinh ngày 11/7/1970; tại Hải Phòng; Nơi cư trú: số 33/280 L, phường L, quận Ngô Quyền, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn A và bà Trịnh Thị L; vợ là Vũ Thị V (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con bé sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 21/03/2024 đến ngày 25/03/2024 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21/03/2024, Bùi Minh T đi xe ôm của một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp một nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch địa chỉ) hỏi mua 200.000 đồng Heroine. Người nam giới điều

khiển xe mô tô Wave đi trước dẫn T (đi cùng xe ôm theo sau) đến khu vực ngõ 33 Kỳ Đồng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng. Khi đi đến khu vực ngõ 33 Kỳ Đồng, Hoàng Văn Thụ, T trả tiền xe ôm rồi đi bộ vào cuối ngõ. Đến trước cửa nhà số 1/9/33 Kỳ Đồng, T đưa cho người nam giới số tiền 200.000 đồng, người nam giới nhận tiền và vất xuống đường 01 túi nilon màu trắng rồi phóng xe đi. T nhặt gói nilon bên trong có Heroine, cầm ở tay trái mang đi sử dụng thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ, đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ: 01 túi nilon màu trắng mép dán màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng.

Xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Bùi Minh T, kết quả dương tính với MOP (heroine)

Tại bản Kết luận giám định số 342/KL - KTHS ngày 25/3/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hải Phòng kết luận: "Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,19 gam, loại Heroine"

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Bản Cáo trạng số 69/2024/CT-VKS ngày 20/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố Bùi Minh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và chưa xác minh được bị cáo có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 342MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản Kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, báo cáo bắt giữ, nội dung bản cáo trạng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 10 giờ ngày 21/03/2024, tại khu vực trước cửa nhà số 1/9/33 Kỳ Đồng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng, Bùi Minh T có hành vi cất giấu trái phép 0,19 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị phát hiện, bắt quả tang. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Minh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác gây mất trật tự xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có

nghề nghiệp, thu nhập ổn định, chưa xác minh được bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Số ma tuý Công an thu giữ của bị cáo sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[10] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Bùi Minh T ở khu vực ngõ 33 Kỳ Đồng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[11] Đối với người xe ôm được T thuê chở đi nhưng T không quen biết, không xác định được lai lịch địa chỉ đồng thời T không nói gì với người này về mục đích chở đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Bùi Minh T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21/3/2024.

2. Về xử lý tang vật:

Căn cứ Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sư; căn cứ điểm a, điểm c khoản khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ lượng ma tuý còn lại sau giám định, niêm phong 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 342MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Bùi Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thường